

THÔNG BÁO
Tuyển sinh năm học 2018 – 2019

1. BẬC, NGÀNH TUYỂN SINH

1.1. Cao đẳng: 650 chỉ tiêu.

<i>Tên ngành</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Mã ngành</i>
Điều dưỡng	150 sinh viên	6720301
Hộ sinh	100 sinh viên.	6720303
Dược	400 sinh viên.	6720201

1.1.1 Cao đẳng chính quy

- Thời gian đào tạo 03 năm, hình thức: tập trung.
- Đối tượng tuyển sinh: thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương trở lên.
- Hình thức tuyển sinh: xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT Quốc gia (không tính thời gian tốt nghiệp) với những tổ hợp xét tuyển như sau:
 1. Toán + 2 môn trong tổ hợp khoa học tự nhiên (KHTN) hoặc 2 môn trong tổ hợp khoa học xã hội (KHXH);
 2. Toán + Văn + 1 môn trong tổ hợp KHTN hoặc 1 môn trong tổ hợp KHXH;
 3. Toán + Anh văn + 1 môn trong tổ hợp KHTN hoặc 1 môn trong tổ hợp KHXH;
 4. Văn + 2 môn trong tổ hợp KHTN hoặc 2 môn trong tổ hợp KHXH;
 5. Anh văn + 2 môn trong tổ hợp KHTN hoặc 2 môn trong tổ hợp KHXH;

1.1.2. Cao đẳng liên thông từ trung cấp

- Thời gian đào tạo 1,5 năm, học tập trung hoặc thứ bảy và chủ nhật hoặc các buổi tối từ thứ 2 đến thứ 6.
- Đối tượng tuyển sinh:
 - + Thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương trở lên.
 - + Có bằng tốt nghiệp Trung cấp tương ứng với ngành Cao đẳng liên thông đăng ký dự tuyển (không yêu cầu thâm niên công tác).
- Hình thức tuyển sinh: xét tuyển dựa vào điểm tốt nghiệp trung cấp tương ứng.

1.1.3. Cao đẳng liên thông văn bằng 2

- Thời gian đào tạo 1,5 năm (đối với thí sinh tốt nghiệp cao đẳng cùng khối ngành sức khỏe) hoặc 2 năm (đối với thí sinh tốt nghiệp cao đẳng ngoài khối ngành sức khỏe); học tập trung hoặc thứ 7 và chủ nhật hoặc các buổi tối từ thứ 2 đến thứ 6

- Đối tượng tuyển sinh:

+ Thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương trở lên.

+ Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên (không yêu cầu thâm niên công tác).

- Hình thức tuyển sinh: xét tuyển từ kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông theo các tổ hợp xét tuyển giống cao đẳng chính quy.

1.2. Trung cấp: 200 chỉ tiêu.

<i>Tên ngành</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Mã ngành</i>
Dược sĩ trung cấp	100 học sinh.	5720201
Y sĩ	100 học sinh.	5720101

1.2.1. Trung cấp chính quy

- Thời gian đào tạo 2 năm, hình thức tập trung

- Đối tượng tuyển sinh: thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương trở lên.

- Hình thức tuyển sinh: xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT (không tính thời gian tốt nghiệp) với những tổ hợp xét tuyển như sau:

1. Toán + 1 môn trong tổ hợp KHTN hoặc 1 môn trong tổ hợp KHXH;

2. Văn + 1 môn trong tổ hợp KHTN hoặc 1 môn trong tổ hợp KHXH;

3. Anh văn + 1 môn trong tổ hợp KHTN hoặc 1 môn trong tổ hợp KHXH.

1.2.2. Trung cấp liên thông văn bằng 2:

- Thời gian đào tạo 12 tháng (đối với thí sinh tốt nghiệp trung cấp cùng khối ngành sức khỏe) hoặc 18 tháng (đối với thí sinh tốt nghiệp trung cấp ngoài khối ngành sức khỏe); học chính quy hoặc thứ 7 và chủ nhật hoặc các buổi tối từ thứ 2 đến thứ 6.

- Đối tượng tuyển sinh:

+ Thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương trở lên.

+ Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên (không yêu cầu thâm niên công tác);

- Hình thức tuyển sinh: xét tuyển giống trung cấp chính quy.

2. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN VÀ THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ

- Phiếu đăng ký xét tuyển Cao đẳng/Trung cấp do trường phát hành (thí sinh có thể tải trên trang thông tin điện tử của trường)

- Bản sao hợp lệ học bạ THPT, bằng tốt nghiệp THPT, bảng điểm tốt nghiệp THPT, giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).

- Lệ phí xét tuyển: 30.000đ/hồ sơ

- Lưu ý: Mã hộ khẩu thường trú, mã trường tốt nghiệp phổ thông, phân chia khu vực, đối tượng ưu tiên: theo quy chế tuyển sinh hiện hành.

- Riêng thí sinh đăng ký xét tuyển liên thông: nộp thêm bảng điểm và bằng tốt nghiệp trung cấp/cao đẳng trở lên.

- Lịch nhận hồ sơ xét tuyển:

+ Đợt 1: từ ngày 14/5 đến ngày 10/8/2018.

+ Đợt 2: từ ngày 14/8 đến ngày 31/8/2018.

+ Các đợt xét tuyển bổ sung (nếu có): thông báo sau.

☎ Mọi chi tiết vui lòng liên hệ Phòng Đào tạo - Nghiên cứu khoa học, Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang, điện thoại số 0273.3951464, địa chỉ email: daotao.caodangytetg@gmail.com, Web site: <http://caodangytetg.edu.vn/>.

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử, Nội bộ;

- Lưu: VT, phòng ĐT-NCKH.

HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Minh Đức

UBND TỈNH TIỀN GIANG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



PHIẾU ĐĂNG KÝ TUYỂN SINH NĂM 20...

- ☐ Cao đẳng chính quy ☐ Trung cấp chính quy ☐ Cao đẳng VB2 ☐ Trung cấp VB2
☐ Liên thông cao đẳng từ trung cấp (không cần ghi tổ hợp môn xét tuyển)

Tổ hợp môn dùng để xét tuyển

--	--	--

1. Tên trường đăng ký tuyển sinh: **TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ TIỀN GIANG**

C	D	D	0	2
---	---	---	---	---

2. Ngành dự tuyển:

Mã trường

Mã ngành

--	--	--	--	--	--	--

3. Họ, chữ lót và tên của thí sinh: (viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

Giới

--

(Nữ ghi 1, Nam ghi 0)

4. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh: (nếu ngày, tháng nhỏ hơn 10 ghi số 0 ở ô đầu).

--	--	--	--	--	--

Ngày

Tháng

Năm

5. Dân tộc:

6. Hộ khẩu thường trú: {ghi rõ huyện (quận), tỉnh (thành phố)}

--	--	--	--

Mã tỉnh

Mã huyện

7. Nơi tốt nghiệp THPT hoặc tương đương: (ghi rõ tên trường và địa chỉ nơi trường đóng: xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố) vào đường kẻ chấm và ghi mã tỉnh, mã trường vào ô)

--	--	--	--	--	--

Mã tỉnh

Mã trường

8. Trong 3 năm học THPT hoặc tương đương, học ở khu vực nào lâu hơn thì khoanh tròn vào ký hiệu của khu vực đó: KV1, KV2 –NT, KV2, KV3.

9. Ghi năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương vào ô: (ghi đủ 4 số của năm tốt nghiệp)

--	--	--	--

10. Thuộc đối tượng ưu tiên nào thì khoanh tròn vào ký hiệu của đối tượng đó:

(01, 02, 03, 04, 05, 06, 07. Sau đó ghi ký hiệu vào 2 ô, nếu không diện ưu tiên thì để trống)

--	--

11. Nơi nộp hồ sơ ĐKTS: **TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ TIỀN GIANG**

Mã đơn vị ĐKTS:

9	9
---	---

12. Giấy chứng minh nhân dân số: (ghi mỗi số vào một ô)

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Ngày cấp: Nơi cấp:

13. Khi cần báo tin cho ai, theo địa chỉ nào:

Điện thoại (nếu có):

Tôi xin cam đoan những lời khai của tôi trên phiếu đăng ký này hoàn toàn là đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo Quy chế tuyển sinh hiện hành./.

Ghi chú: Sau ngày xét tuyển, mọi yêu cầu sửa đổi bổ sung nội dung lời khai sẽ không được chấp nhận. ...

XÁC NHẬN NGƯỜI KHAI PHIẾU NÀY

Đang học tại

hoặc đang công tác tại cơ quan, đơn vị

hoặc đang thường trú tại phường, xã

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị/Trường công an xã, phường ký tên và đóng dấu có phần giáp lai trên ảnh.

Ngày tháng năm 20...

Ký xác nhận và đóng dấu (ghi rõ họ tên)

Ngày..... tháng..... năm 20...

Chữ ký của thí sinh

Ảnh 4 x 6

CÁC CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN

(Kèm theo Thông tư số: 05/2017/TT- BLĐTBXH ngày 02/3/2017
của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

1. Chính sách ưu tiên theo đối tượng.

a) Nhóm ưu tiên 1 (UT1) gồm các đối tượng:

- Đối tượng 01: Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại: các xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hiện hành; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đối tượng 02: Người lao động đã làm việc liên tục 5 năm trở lên trong đó có ít nhất 2 năm là chiến sĩ thi đua được cấp tỉnh trở lên công nhận và cấp bằng khen.

- Đối tượng 03:

+ Thương binh, bệnh binh, người có “Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh”;
+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại Khu vực 1;
+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên;
+ Quân nhân, công an nhân dân đã xuất ngũ, được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định;
+ Các đối tượng ưu tiên quy định tại điểm i, k, l, m khoản 1 Điều 2 Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 6 năm 2005 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc ưu đãi người có công với cách mạng.

- Đối tượng 04:

+ Con liệt sĩ;
+ Con thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;
+ Con bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;
+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 81% trở lên;
+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
+ Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động;
+ Người bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hằng tháng là con đẻ của người hoạt động kháng chiến;
+ Con của người có công với cách mạng quy định tại điểm a, b, d khoản 1 Điều 2 Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 6 năm 2005 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc ưu đãi người có công với cách mạng.

b) Nhóm ưu tiên 2 (UT2) gồm các đối tượng:

- Đối tượng 05:

+ Thanh niên xung phong tập trung được cử đi học;
+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 18 tháng không ở Khu vực 1;
+ Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn; Thôn đội trưởng, Trung đội trưởng Dân quân tự vệ nông cốt, Dân quân tự vệ đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ nông cốt từ 12 tháng trở lên, dự thi vào ngành Quân sự cơ sở.
Thời hạn tối đa được hưởng ưu tiên đối với quân nhân, công an phục viên, xuất ngũ ở ngành, nghề dự thi hay đăng ký xét tuyển vào học trình độ cao đẳng, trung cấp là 18 tháng kể từ ngày ký quyết định xuất ngũ đến ngày dự thi hay đăng ký xét tuyển.

- Đối tượng 06:

+ Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 01;
+ Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%;
+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%;
+ Con của người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;
+ Con của người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế có giấy chứng nhận được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;
+ Con của người có công giúp đỡ cách mạng.

- Đối tượng 07:

+ Người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư liên tịch số 37/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;
+ Người lao động ưu tú thuộc tất cả các thành phần kinh tế được từ cấp tỉnh, Bộ trở lên công nhận danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân, được cấp bằng hoặc huy hiệu Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;
+ Y tá, dược tá, hộ lý, kỹ thuật viên, y sĩ, dược sĩ trung cấp đã công tác đủ 3 năm trở lên thi vào các ngành y, dược.

c) Những đối tượng ưu tiên khác đã được quy định trong các văn bản pháp luật hiện hành sẽ do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, quyết định;

d) Người có nhiều diện ưu tiên theo đối tượng chỉ được hưởng một diện ưu tiên cao nhất.